

Số: 38/2018/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức
ở trong nước trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức ở trong nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở trong nước trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Chi đào tạo cán bộ, công chức

a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung: 50.000 đồng/người/ngày.

b) Chi hỗ trợ chi phí đi lại, thuê chỗ nghỉ

Chi hỗ trợ chi phí đi lại (từ cơ quan đến nơi học tập; một lượt đi và về nghỉ lễ, nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho cán bộ, công chức trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ) không vượt quá mức chi của Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số mức chi công tác phí, chi tổ

chức các cuộc hội nghị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

c) Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo theo các chính sách, chế độ quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc: 500.000 đồng/tháng; nếu đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng thì được hỗ trợ: 600.000 đồng/tháng.

2. Chi tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên, trợ giảng (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học)

Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư tỉnh ủy và các chức danh tương đương: 2.000.000 đồng/người/buổi.

Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp: 1.800.000 đồng/người/buổi.

Giảng viên, báo cáo viên là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Vụ trưởng, Phó vụ trưởng và chức danh tương đương thuộc Bộ, Vụ trưởng, Phó vụ trưởng và chức danh tương đương thuộc Tổng cục; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: 1.500.000 đồng/người/buổi.

Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh ngoài 3 đối tượng nêu trên: 1.000.000 đồng/người/buổi.

Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống: 800.000 đồng/người/buổi.

Chi thù lao trợ giảng: 300.000 đồng/người/buổi.

b) Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, báo cáo viên

Giảng viên, báo cáo viên công tác tại các cơ quan, đơn vị ở ngoài tỉnh: 200.000 đồng/người/ngày.

Giảng viên, báo cáo viên công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trong tỉnh: 150.000 đồng/người/ngày.

c) Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại cho giảng viên, báo cáo viên theo hóa đơn thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc khoán tiền tự túc phương tiện bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

d) Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên, báo cáo viên phải đi thuê chi theo Nghị

quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

d) Chi nước uống phục vụ lớp học: 10.000 đồng/người/buổi.

e) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): Mức chi theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.

3. Các nội dung không quy định tại Điều 1 Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 10, thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Công Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- CPVP, CV Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, TH (01).Q (100).

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Trần Văn Vinh